

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
05:00	New Gold	2.4/5.4	167	26465	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	P0	2QT	Bùi Thanh Tùng Ngô Sỹ Trường/Lavico
07:00	Tùng Thông 79	0.8/2.6	79	3350	Nil	Tổng hợp	4QT	Khu neo	Nil
07:30	Quang Trung 79	4.5/4.5	78	2310	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Quảng Ninh	Nil
08:00	Viễn Đông 88	6.2/6.2	105	8583	Nil	LHDNS	Khu neo CT	Hải Phòng	PTSC
09:00	Bảo Long 06	0.8/2.6	79	3673	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Nghệ An	Nil
09:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
10:00	Julia	4.7/6.2	179	37449	NS 01; 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Phạm Trọng Thiệp/Nil
10:00	Minh Tân 268	4.8/4.9	94	3728	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Hải Phòng	Nil
10:00	Anna	5.6	145	18000	NH:86; Kiev	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Bùi Thanh Tùng/HV
10:00	Hải Long 01	4.5/5.0	79	4195	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
11:00	Inlaco Bright	4.0/5.0	154	23527	ĐD 06: TĐ 01	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Phạm Văn Ái/NK
11:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Khu neo	China	Nil
11:00	Quang Vinh Star	3.0/4.0	113	9228	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
12:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.	73	3103	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
12:00	Tân Bình 345	4.5/6.5	177	37204	TĐ 01; ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Phạm Trọng Thiệp/LP
12:00	Trường An 125	5.9/6.2	86.4	5196	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Hà Tĩnh	Nil
12:00	Hải Hưng 18	0.6/2.5	71	3490	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Ninh Bình	Nil
12:00	LONGHUNG 5	4.0/5.8	127	12888	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Vipco
12:00	Calypso	4.5	145	18000	NH:86; Kiev	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Bùi Thanh Tùng/HV
12:30	Trọng Trung 189	2.3/4.5	83	3055	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
13:00	Việt Hòa 69	4.0/4.2	79	3892	Nil	Tổng hợp	P0	2QT	Nil
13:00	Cửu Long Gas	3.6/4.9	95	2999	PTSC 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Phạm Văn Ái/NK

14:00	Sơn Hà 666	3.8/3.8	79	4754	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Nil
14:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Vũ Đức Thiện/NSA
15:00	Ngọc An 68	2.0/3.0	92	4998	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
15:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
16:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Lavico
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 04.11.2025									
16:30	Quang Trung 79	4.5/4.5	78	2310	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Trần Huy Hoàng/Nil
16:30	Darya Maju	4.0/6.0	146	17298	LS 135; 136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Ngô Sỹ Trường/Lavico
17:00	GT Demeter	6.0/8.0	199	49305	NB01;TĐ 01 SH02	Tổng hợp	Khu neo CT	Cầu 2	Bùi Thanh Tùng/Vosa
17:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/NSA
17:30	Phúc Hải 19	5.5/6.5	98	5500	NS 02	CDXMNS	P0	Jetty 2	Đỗ Tuấn Anh/Nil
18:00	Tân Bình 345	4.5/6.5	177	37204	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	LP
18:00	Anna	5.6	145	18000	NH:86; Kiev	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Trần Lam Giang/HV
19:00	Minh Hằng 36	2.8	79	4050	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Nil
19:00	Minh Hằng 313	5.0/5.0	77	3633	Nil	Tổng hợp	Bến than	Khu neo	Nil
20:00	Pro Grace	5.8/7.7	203	53896	VAS 3006; 3008 TĐ 01	Tổng hợp	P0	1QT	Trần Lam Giang/PTSC
20:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
21:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	DKC
22:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
23:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
23:00	Jin Ao	4.9/6.1	98	5273	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KPB

Nghi Sơn, 17h00 ngày 04 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
- Phòng AT&ANHH;
- CN Hoa tiêu VI;
- Các Doanh cảng biển;
- Các Doanh nghiệp lai dắt;
- Lưu: QLKCHT.

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đoàn Hoài Linh

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy